

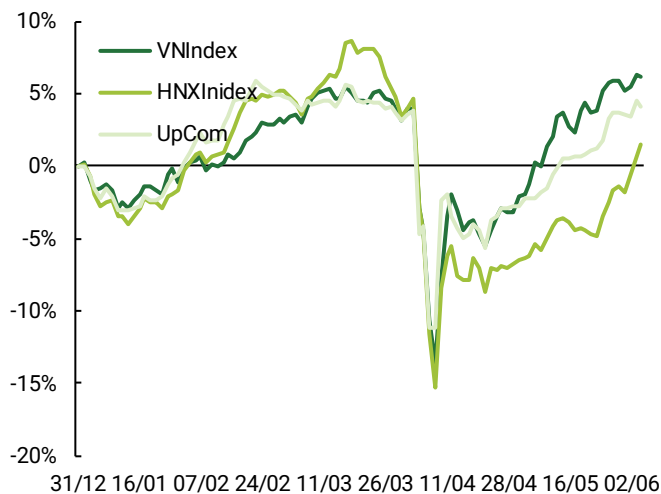
VN-Index **1345.74 (-0.11%)**
1083 Tr. cổ phiếu 23530.5 Tỷ VND (-8.69%)

HNX-Index **230.83 (0.83%)**
94 Tr. cổ phiếu 1563.1 Tỷ VND (-40.14%)

UPCOM-Index **99.01 (-0.31%)**
62 Tr. cổ phiếu 735.5 Tỷ VND (-4.98%)

VN30F1M **1430.00 (-0.34%)**
129,213 HD OI: 50,223 HD

% Hiệu suất từ đầu năm (YTD) các chỉ số



NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

- **Diễn biến:** Tâm lý trở lại lưỡng lự khiến chỉ số vận động trong biên độ hẹp và đóng cửa lùi về sắc đỏ. Các nhà đầu tư tiếp tục theo dõi kỳ vọng về cuộc gọi tiềm năng giữa Tổng thống Mỹ Trump và Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình trong tuần này, có thể đóng vai trò then chốt đối với các cuộc đàm phán thương mại. Trong nước, số liệu tình hình kinh tế vĩ mô 5 tháng đầu năm 2025 vừa được công bố và thị trường cũng giao dịch chậm lại để đánh giá.
- **Điểm nhấn trong phiên:** Thanh khoản giảm nhẹ so với phiên trước nhưng vẫn duy trì trên mức bình quân 20 phiên. Độ rộng thị trường thu hẹp ở phía mua và nghiêng về bên bán. Dòng tiền đang cho thấy sự thận trọng và phân hóa vào câu chuyện riêng của nhóm ngành, doanh nghiệp. **Nhóm Chăn nuôi thể hiện vượt trội trong phiên, sau khi Công ty C.P Việt Nam bị tố bán heo bệnh và Bộ Nông nghiệp và Môi trường đã có văn bản chính thức đề nghị Bộ Công an vào cuộc điều tra, xác minh vụ việc.** Phản ứng tích cực còn quan sát ở nhóm Bất động sản (loại trừ đà giảm ở nhóm Vin), Dầu khí, Viễn thông. Ở chiều ngược lại, nhóm Ngân hàng, đặc biệt là nhóm Bank quốc doanh gây áp lực lớn lên mức giảm chung, bên cạnh nhóm Chứng khoán, Tiện ích, Thép, Khu công nghiệp, cũng có phản ứng kém khả quan. Xét về đóng góp điểm số, VNM, EIB, MSN, VJC, là những mã hỗ trợ tích cực, trong khi đà giảm từ GAS, VHM, TCB, VCB, đã kìm hãm sự tăng giá. Khối ngoại thu hẹp bán ròng còn gần 10 tỷ đồng, tập trung nhiều ở VHM, STB, DXG.

GÓC NHÌN KỸ THUẬT

- **VN-Index** tiếp tục chứng lại khi tiếp cận ngưỡng 1350 điểm, củng cố thêm cho lực cung thiết lập quanh đây. Áp lực chốt lời cũng gia tăng nhiều hơn ở nhóm cổ phiếu giao dịch kênh trên khi muốn bút phá, chiều tăng chỉ phân hóa ở số ít mã có câu chuyện riêng. Dù vậy, chưa xuất hiện nhóm ngành sập gãy xu hướng. **Trạng thái thị trường có lẽ phản ánh sự giảng co giữa cung - cầu trên nền giá mới.** Nếu vận động vẫn ổn định trên khoảng gap 1335 - 1340 nhìn chung xu hướng mang tính tích lũy. Hỗ trợ ngắn hạn duy trì động lượng quanh mức 1320 điểm.
- **Đối với HNX-Index**, giao dịch khởi sắc hơn khi sắc xanh vẫn được giữ đến kết phiên. Dù vậy, thanh khoản sụt giảm mạnh khi chỉ số tiếp cận vùng cản 230 cho thấy chiều mua lên thiếu đồng thuận. Vận động khả năng trở lại rung lắc củng cố.
- **Chiến lược chung:** Nằm giữ, chủ động chốt lời hạ bớt tỷ trọng nếu chỉ số đánh mất ngưỡng 1320 điểm. Các nhóm ưu tiên chú ý là Bất động sản, Tiện ích, Ngân hàng, Đầu tư công.

CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

Mua HDC (Xem tiếp tại trang 7)

Phái sinh (trang 9)

Diễn biến thị trường từ đầu năm đến hiện tại

Chỉ số	% Thay đổi				Giá trị giao dịch (Tỷ VND)	% Biến động giá trị giao dịch so với			Khối lượng giao dịch (Triệu CP)	% Biến động khối lượng giao dịch so với		
	Giá đóng cửa	(%) 1D	(%) 1W	(%) 1M		01 phiên trước	Trung bình 01 tuần	Trung bình 01 tháng		01 phiên trước	Trung bình 01 tuần	Trung bình 01 tháng
Theo chỉ số												
VN-Index	1,345.7 ▼	-0.1%	0.3%	9.7%	23,530.5 ▼	-8.69%	4.8%	51.8%	1,083.0 ▼	-9.3%	12.1%	69.9%
HNX-Index	230.8 ▬	0.8%	3.3%	8.9%	1,563.1 ▼	-40.1%	-4.6%	102.4%	93.7 ▼	-34.8%	0.4%	94.1%
UPCOM-Index	99.0 ▼	-0.3%	0.4%	7.1%	735.5 ▼	-5.0%	-35.6%	36.9%	61.9 ▼	-1.9%	-39.2%	71.0%
VN30	1,435.3 ▼	-0.2%	0.2%	9.6%	9,045.4 ▼	-10.5%	1.9%	-1.3%	287.9 ▼	-22.3%	5.0%	-3.3%
VNMID	1,960.9 ▬	0.6%	1.9%	11.7%	11,044.0 ▼	-7.3%	10.1%	152.8%	513.2 ▼	-4.1%	7.4%	144.5%
VNSML	1,473.2 ▬	0.7%	1.5%	9.4%	2,599.7 ▲	1.4%	9.9%	80.4%	180.3 ▼	-1.3%	38.5%	99.6%
Theo ngành (VNIndex)												
Ngân hàng	519.0 ▼	-0.3%	-0.2%	5.8%	5,524.3 ▲	3.0%	7.3%	-8.7%	256.0 ▼	-2.4%	2.4%	-10.6%
Bất động sản	410.1 ▼	-0.1%	3.7%	29.8%	4,793.8 ▲	7.7%	1.6%	17.2%	254.2 ▲	18.8%	12.7%	40.8%
Dịch vụ tài chính	258.3 ▼	-0.7%	3.4%	10.0%	2,934.7 ▼	-54.4%	-18.8%	3.3%	162.0 ▼	-51.9%	-19.5%	-1.8%
Công nghiệp	217.6 ▬	0.5%	-2.9%	16.3%	1,314.4 ▼	-27.2%	-15.5%	-7.9%	37.9 ▼	-30.0%	-16.9%	-9.5%
Tài nguyên cơ bản	439.6 ▼	-0.2%	1.4%	3.5%	1,033.7 ▼	-12.5%	-10.5%	6.3%	52.8 ▼	-10.6%	-9.7%	4.3%
Xây dựng - Vật Liệu	164.0 ▼	-0.4%	-0.6%	8.8%	1,404.0 ▲	18.3%	7.8%	16.7%	76.3 ▲	25.1%	14.1%	22.4%
Thực phẩm	491.5 ▲	1.5%	-0.5%	2.3%	2,492.2 ▲	80.3%	94.1%	74.8%	78.2 ▲	46.9%	83.1%	76.8%
Bán Lẻ	1,167.5 ▼	-1.3%	-1.8%	3.3%	664.8 ▼	-4.3%	-23.3%	-12.2%	12.6 ▲	3.6%	-15.2%	-1.2%
Công nghệ	530.3 ▼	-0.3%	-1.1%	7.6%	940.2 ▲	27.4%	56.8%	-3.3%	10.7 ▼	-20.6%	-1.3%	-10.3%
Hóa chất	166.5 ▼	-0.9%	0.3%	15.2%	543.9 ▼	-38.0%	-22.3%	-20.1%	16.6 ▼	-33.8%	-19.6%	-15.5%
Tiện ích	646.5 ▼	-0.7%	1.4%	8.7%	580.3 ▲	87.1%	62.7%	52.7%	33.8 ▲	124.4%	89.6%	65.7%
Dầu khí	59.4 ▲	1.3%	1.3%	8.3%	403.1 ▲	49.8%	52.4%	86.2%	19.2 ▲	46.3%	48.3%	82.7%
Dược phẩm	420.3 ▬	0.8%	-0.5%	8.3%	95.2 ▲	34.3%	34.6%	49.0%	5.3 ▲	64.0%	36.9%	57.3%
Bảo hiểm	84.2 ▬	0.7%	-1.8%	8.6%	33.1 ▲	8.5%	21.9%	-7.9%	1.1 ▲	56.0%	67.2%	23.8%

Nguồn: FiinPro, PHS tổng hợp

Diễn biến chỉ số chứng khoán của các thị trường trong khu vực và thị trường lớn trên Thế giới

Chỉ số	Thị trường	Giá đóng cửa	% Thay đổi giá		Chỉ số định giá	
			1 ngày	YTD	P/E	P/B
VN-Index	Việt Nam	1,345.7 ▼	-0.1%	6.2%	13.7x	1.7x
SET-Index	Thái Lan	1,132 ▼	-1.5%	-19.2%	13.7x	1.1x
JCI-Index	Indonesia	7,069 ▬	0.3%	-0.2%	16.6x	1.9x
FTSE Bursa Malaysia	Malaysia	11,283 ▬	0.3%	-10.3%	14.3x	1.3x
PSEi Index	Phillipines	6,379 ▼	-0.5%	-2.3%	11.2x	1.4x
Shanghai Composite	Trung Quốc	3,376 ▬	0.4%	0.7%	14.6x	1.4x
Hang Seng	Hồng Kông	23,654 ▬	0.6%	17.9%	11.3x	1.3x
Nikkei 225	Nhật Bản	37,747 ▬	0.8%	-5.4%	17.9x	2.0x
S&P 500	Mỹ	5,970 ▬	0.6%	1.5%	25.3x	5.0x
Dow Jones	Mỹ	42,520 ▬	0.5%	-0.1%	22.6x	5.4x
FTSE 100	Anh	8,809 ▬	0.4%	7.8%	13.2x	2.0x
Euro Stoxx 50	Châu Âu	5,407 ▬	0.6%	10.4%	16.2x	2.1x
DX/USD		99 ▬	0.5%	-8.5%		
USD/VND		26,074 ▬	0.2%	2.3%		

Nguồn: Bloomberg, PHS tổng hợp

Ghi chú: Chỉ số S&P 500, Dow Jones, FTSE 100 và Euro Stoxx 50 lấy giá đóng cửa hôm trước

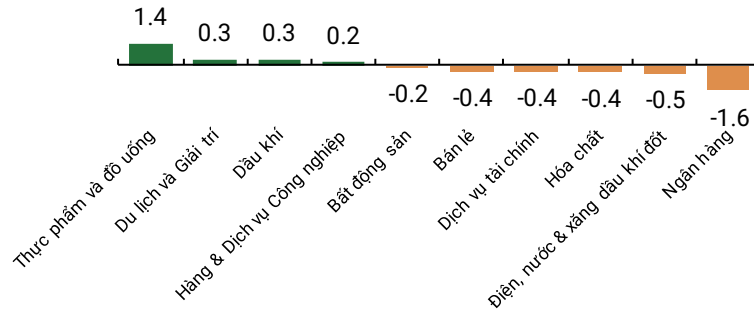
Biến động giá/ chỉ số các loại hàng hóa toàn cầu

Giá/ Chỉ số hàng hóa		% Thay đổi giá			
		1D	1M	% YTD	% YoY
Dầu Brent	▬	0.1%	7.2%	-12.0%	-15.2%
Dầu WTI	▲	1.3%	8.6%	-11.7%	-13.5%
Khí gas	▼	-0.6%	1.2%	1.1%	42.0%
Than cốc (*)	▬	0.0%	-7.4%	-21.7%	-36.0%
Thép HRC (*)	▼	-0.6%	-2.7%	-7.6%	-15.3%
PVC (*)	▼	-1.0%	-1.1%	-5.6%	-21.7%
Phân Urea (*)	▬	0.7%	1.2%	4.3%	18.5%
Cao su thiên nhiên	▲	2.2%	-4.3%	-18.4%	-6.9%
Bông Cotton	▼	-0.8%	-6.5%	-4.0%	-10.7%
Đường	▲	1.1%	-0.8%	-11.4%	-9.5%
World Container Index	▲	10.2%	19.9%	-34.0%	-40.6%
Baltic Dirty tanker Index	▲	2.5%	-12.3%	2.7%	-23.1%
Vàng	▼	-0.9%	3.4%	27.7%	44.0%
Bạc	▼	-1.2%	7.3%	18.8%	16.4%

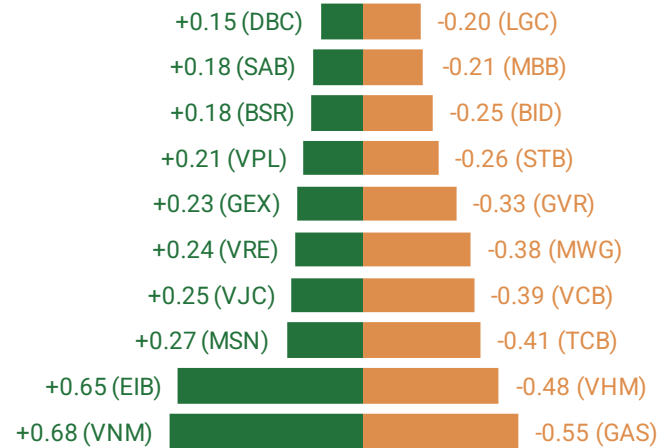
Nguồn: Bloomberg, PHS tổng hợp

Ghi chú (*) Chỉ số giá tại thị trường Trung Quốc

TOP NGÀNH ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO VNINDEX

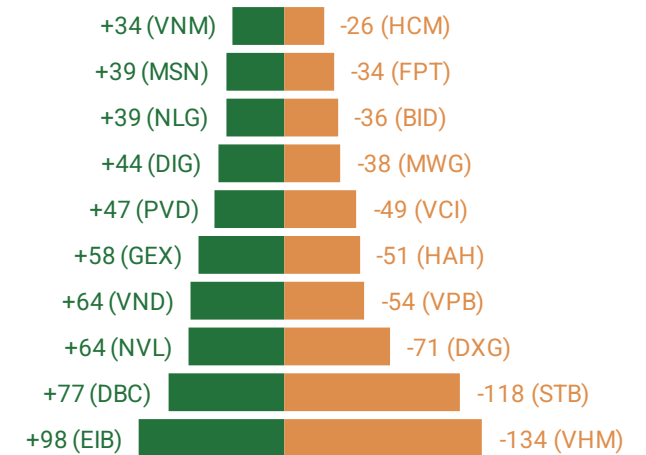


TOP CỔ PHIẾU ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO VNINDEX

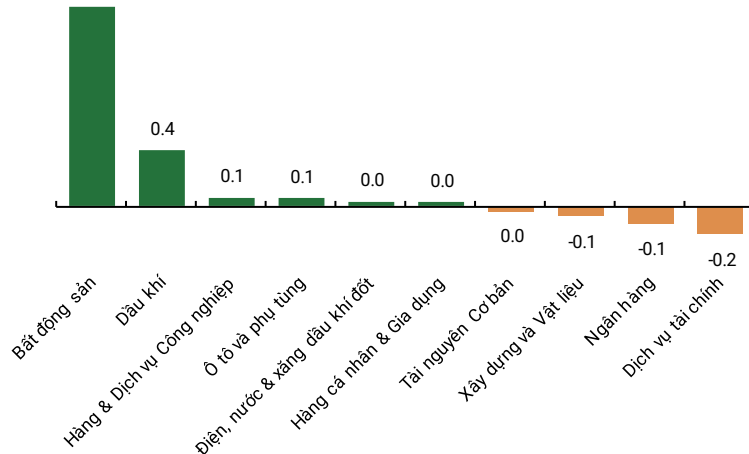


BẢN TIN CHỨNG KHOÁN THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ

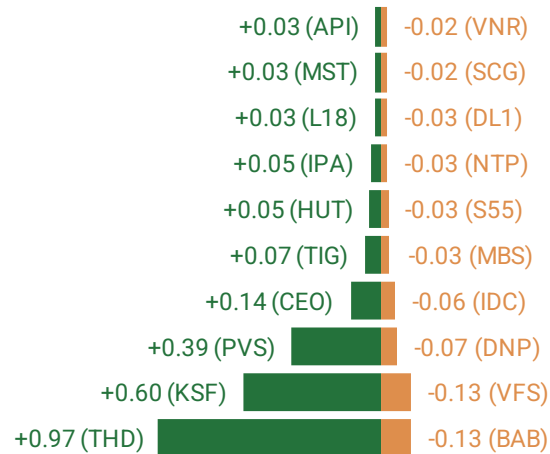
TOP CỔ PHIẾU NGTNN GIAO DỊCH RÒNG (Tỷ VND) - VNINDEX



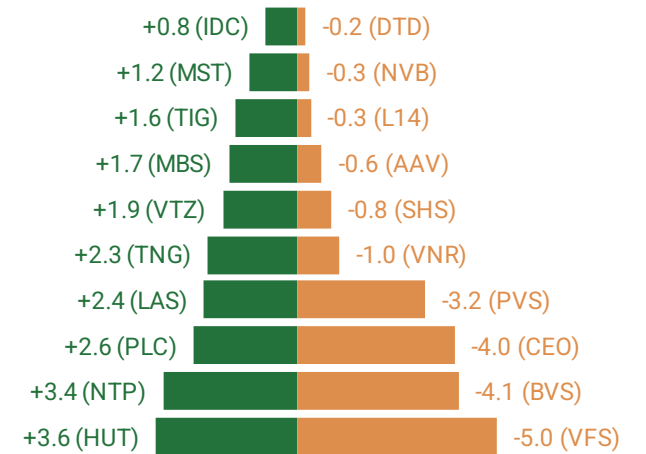
TOP NGÀNH ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO HNXINDEX



TOP CỔ PHIẾU ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO HNXINDEX



TOP CỔ PHIẾU NGTNN GIAO DỊCH RÒNG (Tỷ VND) - HNXINDEX



TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH KHỚP LỆNH (Tỷ VND) - VNINDEX



	DBC	VPB	SHB	EIB	HPG
%DoD	6.8%	-0.3%	-0.7%	6.5%	-0.2%
Giá trị	790	767	748	672	672

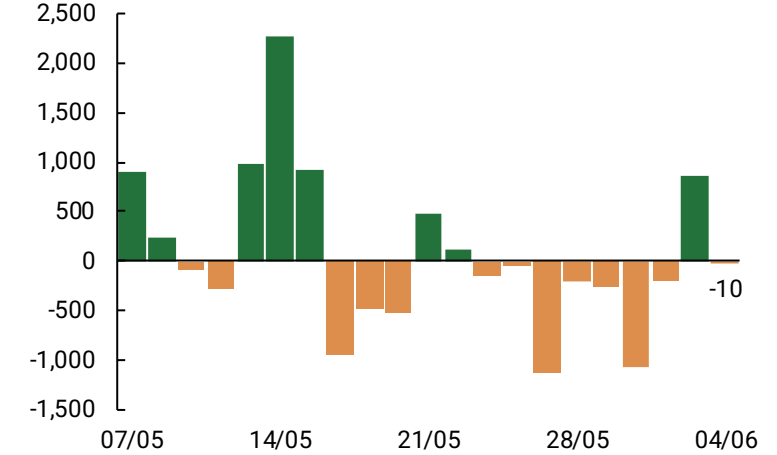
TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH THỎA THUẬN (Tỷ VND) VNINDEX



	EIB	FPT	KBC	STB	GEX
%DoD	6.5%	-0.3%	-1.1%	-1.4%	3.1%
Giá trị	669	534	191	173	104

BẢN TIN CHỨNG KHOÁN THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ

GIÁ TRỊ GD RÒNG NĐTNN TẠI VNINDEX (Tỷ VND)



TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH KHỚP LỆNH (Tỷ VND) - HNXINDEX



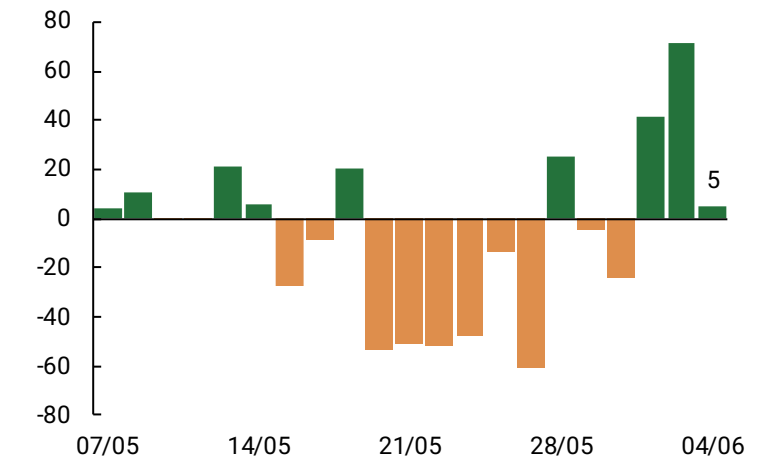
	CEO	PVS	SHS	MBS	VFS
%DoD	1.1%	3.6%	0.0%	-0.7%	-4.4%
Giá trị	360	251	205	95	63

TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH THỎA THUẬN (Tỷ VND) HNXINDEX



	VFS	MST	DST	NAG	HVT
%DoD	-4.4%	5.2%	1.3%	0.0%	0.0%
Giá trị	7	4	3	2	1

GIÁ TRỊ GD RÒNG NĐTNN TẠI HNXINDEX (Tỷ VND)





Góc nhìn kỹ thuật VNindex

- ✓ Nến đỏ khi tiếp cận cản, biên độ thấp.
- ✓ Hỗ trợ: 1305 - 1320.
- ✓ Kháng cự: 1380.
- ✓ Xu hướng: Kiểm định 1340.

Kịch bản: Chỉ số lấy lại sắc xanh đầu phiên nhưng cuối phiên lại đóng cửa trong sắc đỏ, hàm ý lực cung phía trên vẫn chi phối. VN-Index chưa thể đi xa được khỏi khu vực đỉnh 1340 trong lần quay lại kiểm định này cho thấy động lượng chứng lại và cần củng cố. **Xu hướng khả năng tiếp tục rung lắc quanh vùng đỉnh 1340 - 1350 điểm.** Hỗ trợ được nâng lên quanh ngưỡng 1320 điểm, một tín hiệu thoái lui sâu hơn để làm mất đà.



Góc nhìn kỹ thuật VN30

- ✓ Nến Hammer đỏ, vol giảm mạnh.
- ✓ Hỗ trợ: 1375 - 1400.
- ✓ Kháng cự: 1460.
- ✓ Xu hướng: Kiểm định lại khu vực đỉnh 1430.

➔ Chỉ số vẫn đang kiểm định lại khu vực đỉnh 1430 điểm nhưng thanh khoản không quá vượt trội để xác nhận bứt phá. Nhóm vốn hóa lớn gần đây cũng ít hoạt động sôi nổi mà chỉ luân chuyển để giữ điểm cho thị trường. **Vận động khả năng sẽ tiếp tục rung lắc quanh đỉnh hoặc hạ nhiệt kỹ thuật để củng cố thêm đà.**

STOCK		STRATEGY	Technical			Financial Ratio		
Ticker	HDC	BUY	Current price	26		P/E (x)	59.6	
			Action price	(5/6)	26		P/B (x)	1.8
Exchange	HOSE						EPS	435.9
			Target price		30	15.4%	ROE	3.4%
Sector	Real Estate		Cut loss		24	-7.7%	Stock Rating	B
						Scale Market Cap	Medium	



TÍN HIỆU KỸ THUẬT

- Duy trì nền giá tốt sau phiên bật tăng xác nhận ngày 29/05 và giữ ổn định trên MA200.
- Tín hiệu chậm lại quanh khu vực 26 lấp "gap giảm" ngày 03/04 phù hợp kỹ thuật.
- MA20 cắt lên MA50 củng cố vị thế trung hạn.
- Chỉ báo RSI cùng với MACD giữ đà đi lên.

➔ KN mua quanh giá hiện tại hoặc tận dụng rung lắc trong phiên.

LUẬN ĐIỂM CƠ BẢN

- ✓ Kỳ vọng lãi lớn nhờ thương vụ chuyển nhượng dự án Đại Dương Vũng Tàu, với giá trị hợp đồng khoảng 2,000 tỷ đồng.
- ✓ Sáp nhập TPHCM, Bình Dương, Bà Rịa - Vũng Tàu sẽ mở ra những cơ hội phát triển mới, đặc biệt ở dự án The Light City.
- ✓ Dự án nhà ở xã hội Ecotown Phú Mỹ dự kiến mở bán sau khi hoàn tất phần móng.

Rủi ro:

Rủi ro thị trường chung khi căng thẳng thương mại diễn biến phức tạp.
Thị trường BĐS phục hồi chậm hơn kỳ vọng.

Cổ phiếu khuyến nghị trong ngày

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	LN dự kiến	Giá cắt lỗ	Lỗ dự kiến	Ghi chú
1	HDC	Mua	05/06/2025	26.00	26.00	0.0%	30.0	15.4%	24	-7.7%	Đà tăng được củng cố

Danh mục cổ phiếu đang khuyến nghị

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	LN dự kiến	Giá cắt lỗ	Lỗ dự kiến	Ghi chú
1	VCG	Nắm giữ	22/05/2025	22.40	20.85	7.4%	23.7	13.7%	20.9	0.2%	27/05 cổ tức tiền 800đ/cp
2	REE	Nắm giữ	23/05/2025	72.30	69.70	3.7%	77	10.5%	68	-2.4%	Nâng giá cắt lỗ lên 68
3	PLC	Nắm giữ	30/05/2025	26.00	25.30	2.8%	29.5	16.6%	25	-1%	29/05 cổ tức tiền 500đ/cp
4	MBB	Nắm giữ	04/06/2025	24.55	23.5	4.5%	26	10.6%	24	2%	Nâng chặn dưới lên 24
5	POW	Mua	19/05/2025	13.55	12.9	5.0%	14.5	12.4%	12	-7%	
6	PC1	Mua	27/05/2025	23.40	22.75	2.9%	25.5	12%	21.4	-6%	
7	MSB	Mua	28/05/2025	11.75	11.7	0.4%	13.5	15.4%	11	-6%	
8	SAS	Mua	29/05/2025	43.58	43.3	0.6%	50	15%	40	-8%	



Tín hiệu kỹ thuật

- Ở đồ thị 15 phút, VN30F2506 biến động gần như đi ngang trong phiên sáng, nhưng áp lực điều chỉnh đã chi phối mạnh hơn vào phiên chiều đẩy hợp đồng giảm điểm.
- Giao dịch kiểm định lại khu vực đỉnh cũ 1430 nhưng chưa xuất hiện mẫu hình đảo chiều đáng tin cậy. Khả năng vận động vẫn sẽ tiếp tục rung lắc củng cố lại khu vực này. Kháng cự mạnh trong nhịp hồi tại vùng 1433 – 1436, nếu xuất hiện tín hiệu suy yếu tại đây, quán tính giảm khả năng tiếp tục.
- Vị thế Long tham gia khi xác nhận vượt hẳn biên trên của khu vực kháng cự. Vị thế Short cân nhắc khi đà tăng suy yếu tại vùng cản và thoái lui sâu hơn ngưỡng 1428 điểm.

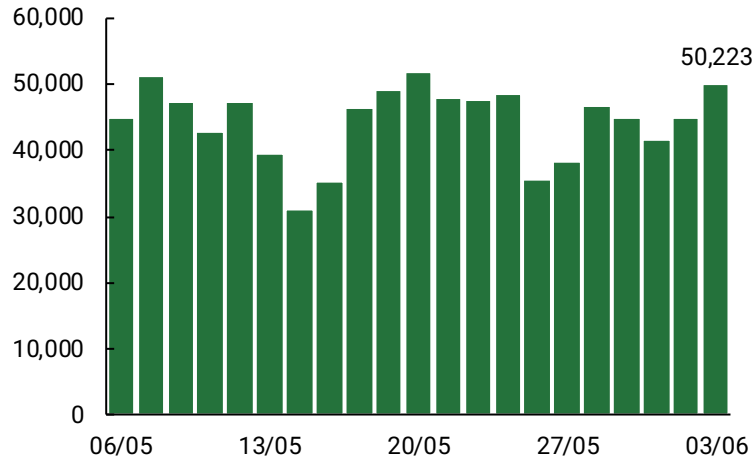
Chiến lược giao dịch trong ngày

Vị thế	Điểm vào	Chốt lời	Cắt lỗ	Lợi nhuận/ Rủi ro
Long	>1436	1445	1432	9 : 4
Short	<1427	1418	1431	9 : 4

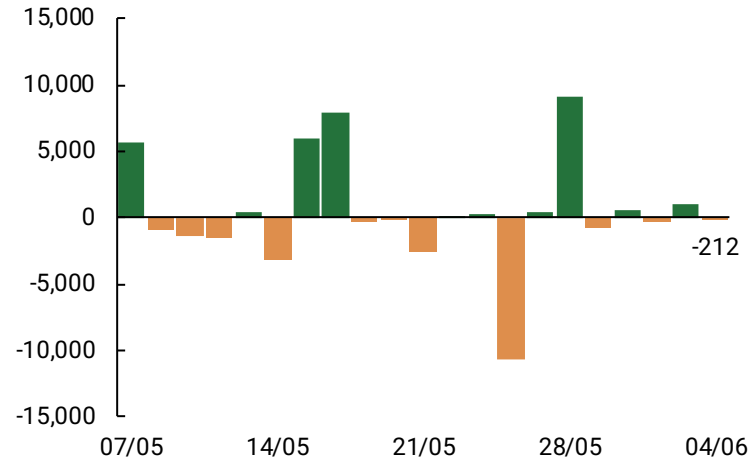
Thông kê hợp đồng tương lai

Mã hợp đồng	Giá đóng cửa	Thay đổi (điểm)	KL giao dịch	KL Mở	Giá lý thuyết	Chênh lệch	Ngày thanh toán	Thời hạn còn lại (ngày)
VN30 Index	1,435.3	-2.6						
4111F7000	1,428.6	-5.8	380	2,245	1,436.7	-8.1	17/07/2025	43
VN30F2506	1,430.0	-4.9	129,213	50,223	1,435.8	-5.8	19/06/2025	15
VN30F2509	1,426.6	-7.0	40	623	1,438.9	-12.3	18/09/2025	106
VN30F2512	1,423.7	-4.9	46	546	1,442.0	-18.3	18/12/2025	197

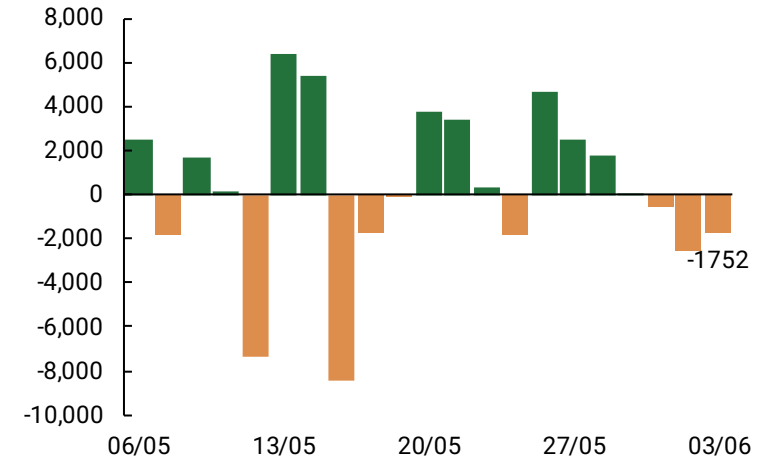
Khối lượng mở (Open interest)



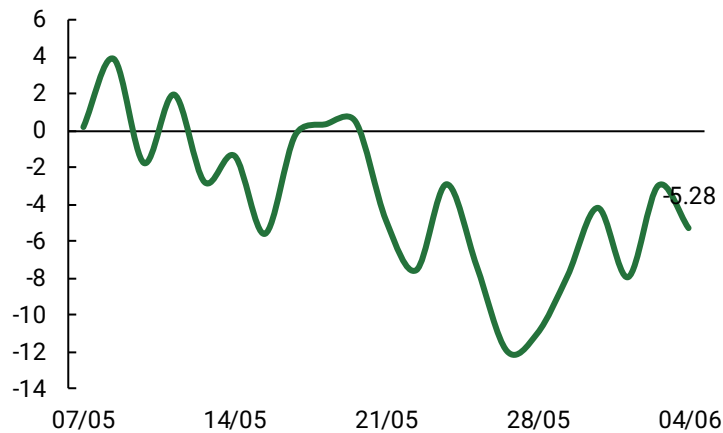
Khối lượng giao dịch ròng của khối ngoại (Hợp đồng)



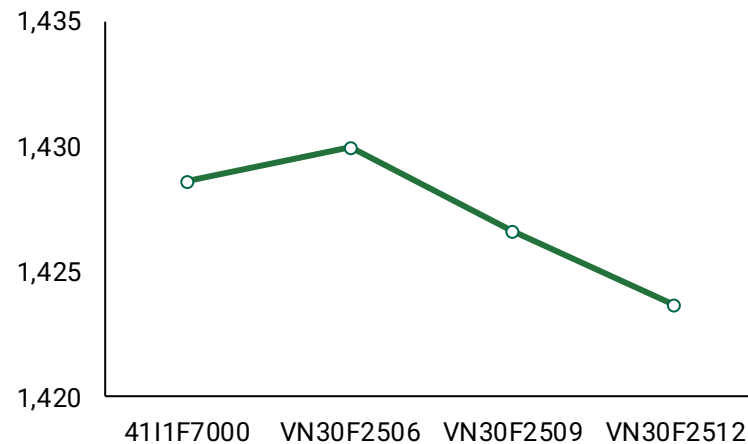
Khối lượng giao dịch ròng của tự doanh (Hợp đồng)



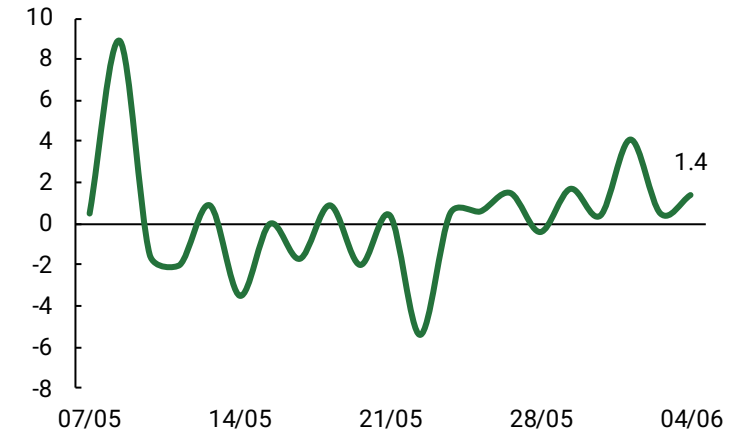
Basis hợp đồng tương lai



Đường cong hợp đồng tương lai



VN30F1M – VN30F2M



Mã CK	Thị giá	Giá hợp lý *	Upside/ Downside	Khuyến nghị
DGC	90,100	102,300	13.5%	Tăng tỷ trọng
MWG	61,300	66,700	8.8%	Nắm giữ
HHV	12,550	13,500	7.6%	Nắm giữ
TCM	33,400	48,200	44.3%	Mua
AST	62,500	64,300	2.9%	Nắm giữ
DGW	35,250	48,000	36.2%	Mua
DBD	56,000	68,000	21.4%	Mua
HAH	76,100	61,200	-19.6%	Bán
PNJ	78,900	111,700	41.6%	Mua
HPG	25,950	32,400	24.9%	Mua
DRI	12,183	15,100	23.9%	Mua
DPR	38,600	43,500	12.7%	Tăng tỷ trọng
VNM	56,900	70,500	23.9%	Mua
STB	41,000	38,800	-5.4%	Giảm tỷ trọng
ACB	21,100	26,650	26.3%	Mua
MBB	24,550	31,100	26.7%	Mua
MSB	11,750	13,600	15.7%	Tăng tỷ trọng
SHB	13,800	12,400	-10.1%	Bán
TCB	31,350	30,700	-2.1%	Giảm tỷ trọng

Mã CK	Thị giá	Giá hợp lý *	Upside/ Downside	Khuyến nghị
TPB	13,100	19,700	50.4%	Mua
VIB	18,100	22,900	26.5%	Mua
VPB	18,250	24,600	34.8%	Mua
CTG	38,500	42,500	10.4%	Tăng tỷ trọng
HDB	21,850	28,000	28.1%	Mua
VCB	56,600	69,900	23.5%	Mua
BID	35,750	41,300	15.5%	Tăng tỷ trọng
LPB	31,750	28,700	-9.6%	Giảm tỷ trọng
MSH	36,000	58,500	62.5%	Mua
IDC	42,400	72,000	69.8%	Mua
SZC	35,200	49,500	40.6%	Mua
BCM	60,800	80,000	31.6%	Mua
SIP	68,900	88,000	27.7%	Mua
IMP	51,700	41,800	-19.1%	Bán
VHC	55,900	83,900	50.1%	Mua
ANV	16,200	17,200	6.2%	Nắm giữ
FMC	37,700	50,300	33.4%	Mua
SAB	50,100	64,000	27.7%	Mua
VSC	18,000	18,200	1.1%	Nắm giữ

* Giá hợp lý đã điều chỉnh các quyền thực hiện sau ngày báo cáo

THÔNG TIN VĨ MÔ

Vốn đầu tư nước ngoài đăng ký vào Việt Nam sau 5 tháng tăng 51%: Theo báo cáo của Cục Đầu tư nước ngoài, Bộ Tài chính, tính đến hết tháng 5/2025, tổng vốn đầu tư đăng ký mới, điều chỉnh và góp vốn mua cổ phần, mua phần vốn góp của nhà đầu tư nước ngoài đạt gần 18,4 tỷ USD, tăng 51,1% so với cùng kỳ. Vốn thực hiện của dự án đầu tư nước ngoài ước đạt khoảng 8,9 tỷ USD, tăng 7,9% so với cùng kỳ.

Thủ tướng yêu cầu không được để thiếu điện trong bất cứ trường hợp nào: Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính vừa ký ban hành Công điện số 81/CP-TTg về tình hình, giải pháp bảo đảm cung ứng điện trong các tháng cao điểm năm 2025 và thời gian tới. Trong đó, có yêu cầu khẩn trương đưa vào vận hành các nhà máy nhiệt điện như Nhơn Trạch 3, Nhơn Trạch 4.

TP HCM kiến nghị cơ chế đặc thù cho cảng trung chuyển quốc tế Cần Giờ: UBND TP HCM kiến nghị Ban Thường vụ Đảng ủy UBND TP HCM thống nhất chủ trương tiếp tục triển khai dự án cảng trung chuyển quốc tế Cần Giờ theo đúng quy định. Bên cạnh đó, cũng kiến nghị có ưu đãi về hạ tầng kết nối giao thông, logistics, kho bãi; hỗ trợ thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian chuẩn bị đầu tư; ưu đãi thu hút doanh nghiệp phụ trợ logistics để hỗ trợ thu hút và giữ chân nhà đầu tư chiến lược.

THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

VPG - Cổ phiếu giảm sàn sau khi lãnh đạo bị khởi tố: Cổ phiếu VPG giảm sàn với lượng dư bán lớn sau thông tin Bộ Công an khởi tố nhiều đối tượng để điều tra về tội vi phạm quy định về quản lý, sử dụng tài sản Nhà nước gây thất thoát, lãng phí và nhận hối lộ xảy ra tại công ty TNHH Khoáng sản và Luyện kim Việt Trung. Trong số này, ông Nguyễn Văn Bình, cựu Chủ tịch Hội đồng quản trị Việt Phát và ông Nguyễn Văn Đức, Tổng giám đốc, bị khởi tố về tội đưa hối lộ.

HAG - HAGL muốn hoán đổi 2.520 tỷ đồng trái phiếu bằng 210 triệu cổ phiếu: Theo nội dung trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2025, đáng chú ý, công ty dự kiến phát hành tối đa 210 triệu cổ phiếu cho toàn bộ chủ sở hữu trái phiếu nhóm B nhằm hoán đổi khoản nợ trái phiếu lên đến 2.520 tỷ đồng. Mỗi 12.000 đồng nợ trái phiếu sẽ được quy đổi thành 1 cổ phiếu HAG phát hành mới. Cổ phiếu bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng một năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành. Chủ nợ là cá nhân và công ty trong nước, có thể nắm gần 19% cổ phần.

FMC - Sao Ta tăng doanh số tháng 4 và 5 nhờ “chạy nước rút thuế”: Cộng dồn 2 tháng đầu quý 2, tổng doanh số công ty đạt gần 45 triệu USD, tăng 41% so với cùng kỳ năm trước. Tổng lượng tiêu thụ tôm đạt 3,742 tấn, tăng hơn 31%. Lũy kế 5 tháng đầu năm, sản lượng tôm tiêu thụ của Sao Ta vượt 9,860 tấn, tăng gần 38%. Doanh số đạt hơn 115 triệu USD, tăng 41%, bất chấp mảng nông sản sụt giảm đáng kể. Từ tháng 4/2025, sau khi Mỹ công bố kế hoạch tạm hoãn áp thuế 46% trong 90 ngày, doanh nghiệp xuất khẩu thủy sản đã tăng tốc giao hàng sang thị trường này nhằm tránh nguy cơ bị áp mức thuế cao hơn sau ngày 09/07. Hoạt động giao hàng bắt đầu có dấu hiệu chững lại từ sau 20/05 do lo ngại rủi ro chính sách, chi phí và biến động thị trường.

- 05/05 Việt Nam – Chỉ số PMI
Việt Nam – Hợp quốc hội
- 06/05 Việt Nam – Dữ liệu kinh tế vĩ mô tháng 04/2025
Mỹ & Trung Quốc – Chỉ số PMI
- 08/05 Mỹ - FED công bố lãi suất điều hành
- 10/05 Trung Quốc – Dữ liệu CPI, PPI, Xuất nhập khẩu tháng 04/2025
- 13/05 Mỹ - Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 4
- 14/05 Việt Nam – Công bố danh mục MSCI
- 15/05 Việt Nam – Đáo hạn phái sinh
Mỹ - Chỉ số giá sản xuất (PPI) tháng 4
EU – Dữ liệu vĩ mô tháng 04/2025
- 16/05 Trung Quốc – Dữ liệu vĩ mô 04/2025
- 30/05 Việt Nam – Quỹ ETF liên quan MSCI cơ cấu danh mục
Mỹ - Công bố số điều chỉnh GDP, Chỉ số Core PCE

Đảm bảo phân tích

Báo cáo được thực hiện bởi **Lê Trần Khang, chuyên viên phân tích cao cấp – Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng**. Mỗi nhân viên phụ trách về phân tích, chiến lược hay nghiên cứu chịu trách nhiệm cho sự chuẩn bị và nội dung của tất cả các phần có trong bản báo cáo nghiên cứu này đảm bảo rằng, tất cả các ý kiến của những người phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đều phản ánh trung thực và chính xác ý kiến cá nhân của họ về những vấn đề trong bản báo cáo. Mỗi nhân viên phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đảm bảo rằng họ không được hưởng bất cứ khoản chi trả nào trong quá khứ, hiện tại cũng như tương lai liên quan đến các khuyến cáo hay ý kiến thể hiện trong bản báo cáo này

Miễn trừ trách nhiệm

Báo cáo nghiên cứu này được chuẩn bị bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS) nhằm mục đích cung cấp thông tin. Thông tin được trình bày trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn được cho là đáng tin cậy, nhưng PHS không đảm bảo về tính chính xác hoặc đầy đủ của thông tin đó. Các quan điểm, ước tính, và dự báo trong báo cáo này phản ánh đánh giá hiện tại của tác giả tại thời điểm phát hành báo cáo và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Báo cáo này không phải là một lời đề nghị bán hoặc mời chào mua bất kỳ loại chứng khoán nào. Báo cáo này không nhằm mục đích cung cấp tư vấn đầu tư cá nhân và không xét đến các mục tiêu đầu tư cụ thể, tình hình tài chính, hoặc nhu cầu của bất kỳ cá nhân nào. PHS, các công ty liên kết và/hoặc các cán bộ, giám đốc hoặc nhân viên của họ có thể có lợi ích hoặc vị trí trong, và có thể thực hiện các giao dịch liên quan đến chứng khoán hoặc quyền chọn được đề cập trong báo cáo này. PHS cũng có thể thực hiện hoặc tìm cách thực hiện các dịch vụ ngân hàng đầu tư hoặc các dịch vụ khác cho các công ty được đề cập trong báo cáo này. PHS, các công ty liên kết của mình, cũng như các cán bộ, giám đốc hoặc nhân viên của họ, không chịu bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào đối với bất kỳ tổn thất trực tiếp hoặc hệ quả nào phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này hoặc nội dung của nó

© Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS)

Tầng 21, Phú Mỹ Hưng Tower, 08 Hoàng Văn Thái, phường Tân Phú, quận 7, Tp.HCM

Điện thoại: (+84-28) 5 413 5479

Fax: (+84-28) 5 413 5472

Hỗ trợ khách hàng: 1900 25 23 58

Hỗ trợ đặt lệnh: (+84-28) 5 413 5488

E-mail: info@phs.vn / support@phs.vn

Web: www.phs.vn

Chi nhánh Quận 1

Phòng 1003A, Tầng 10, Tòa nhà Ruby, 81-83-83B-85 Hàm Nghi, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp.HCM

Điện thoại: (84-28) 3 535 6060

Fax: (84-28) 3 535 2912

Chi nhánh Thanh Xuân

Tầng 5, Tòa nhà UDIC Complex, N04 Hoàng Đạo Thúy, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội.

Điện thoại: (84-24) 6 250 9999

Fax: (84-24) 6 250 6666

www.phs.vn

Chi nhánh Quận 3

Tầng 4, D&D Tower, 458 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 2, Quận 3, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 3 820 8068

Fax: (84-28) 3 820 8206

Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 2, Tòa nhà Eliteco, 18 Trần Hưng Đạo, Quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Điện thoại: (84-225) 384 1810

Fax: (84-225) 384 1801

Chi nhánh Tân Bình

Tòa nhà Park Legend, 251 Hoàng Văn Thụ, Phường 2, Quận Tân Bình, Tp.HCM

Điện thoại: (84-28) 3 813 2401

Fax: (84-28) 3 813 2415